

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: 01/2024/LĐ-ST

Ngày:

Ngày: 20-3-2024
V/v: “Tranh chấp
đòi tiền lương”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thanh Nga

2. Ông Võ Huy Luận

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Châu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Mỹ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-LĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc: “Tranh chấp đòi tiền lương” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-LĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2024/QĐST-LĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Nguyễn Kiều Vân Linh M, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú: 72 Cao Hành, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Chỗ ở: hẻm 203 Trần Quang Diệu, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH X

Địa chỉ: 1 L, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh S, chức vụ: Giám đốc.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, người đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/7/2023, và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:
Bà bắt đầu làm việc tại Công ty TNHH X – Bình Thuận từ ngày 07/9/2021,

đến ngày 01/01/2022 chính thức ký kết hợp đồng lao động. Theo quy định của hợp đồng lao động thì tiền lương được thanh toán từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng, nhưng không bao giờ công ty thanh toán đúng hạn. Do bất mãn, bà xin nghỉ việc vào ngày 02/3/2022, bàn giao công việc lại cho công ty vào ngày 04/3/2022, nghỉ việc hoàn toàn vào ngày 05/3/2022. Số tiền lương công ty còn nợ của bà như sau:

- Tháng 12/2021: 192.000 đồng;
- Tháng 01/2022: 9.615.000 đồng;
- Tháng 02/2022: 9.231.000 đồng;
- Tháng 3/2022: 1.154.000 đồng;

Tổng cộng 20.192.000 đồng (hai mươi triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Nhiều lần bà có liên hệ giám đốc công ty là ông Nguyễn Thanh S đề nghị thanh toán tiền lương, nhưng ông S đều hứa hẹn và nói bà đợi, nhưng đến thời điểm này vẫn chưa thanh toán tiền lương cho bà. Bà khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH X – Bình Thuận trả cho bà số tiền lương còn nợ là 20.192.000 đồng (hai mươi triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, nên không thể tiến hành hòa giải vụ án. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định;

- Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả số tiền lương còn nợ. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét thấy nguyên đơn

bà Nguyễn Kiều Vân Linh M yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Công ty TNHH X – Bình Thuận phải trả số tiền lương còn nợ, nên xác định đây là vụ án “*Tranh chấp đòi tiền lương*”. Nguyên đơn và bị đơn đều có địa chỉ tại thành phố P, nên nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết giải quyết vụ án là phù hợp với thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về điều kiện khởi kiện: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về tiền lương nên đây là tranh chấp phải thông qua thủ tục hòa giải trước khi yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 188 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ vào Biên bản hòa giải không thành ngày 07/9/2023 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, nguyên đơn đủ điều kiện khởi kiện.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Bà Nguyễn Kiều Vân Linh M khai tháng nào bà cũng nhắc ông Nguyễn Thanh S là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH X thanh toán số tiền lương còn nợ, tuy nhiên ông S luôn hứa hẹn, lần cuối cùng bà liên lạc được với ông S là vào tháng 5/2023. Tòa án đã có văn bản đề nghị bị đơn có ý kiến phản hồi về lời khai như trên của nguyên đơn, nhưng bị đơn không có ý kiến gì, nên xem như mặc nhiên thừa nhận lời khai của nguyên đơn. Khoản 3 Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định: “*Thời hiệu yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp lao động cá nhân là 01 năm kể từ ngày phát hiện ra hành vi mà bên tranh chấp cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị vi phạm*”. Tháng 9 năm 2023 nguyên đơn yêu cầu Hòa giải viên lao động hòa giải và khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là còn trong thời hiệu khởi kiện.

[1.4] Về sự vắng mặt của người đại diện theo pháp luật của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng người đại diện theo pháp luật vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị đơn theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Nguyễn Kiều Vân Linh M có làm việc tại Công ty TNHH X – Bình Thuận và ngày 01/01/2022 hai bên ký kết Hợp đồng lao động số 01.22/HĐLD-SH xác lập quan hệ lao động, thời hạn 12 tháng (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022) với vị trí công việc là Kế toán trưởng, mức lương 10.000.000 đồng/tháng. Căn cứ Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 18, Điều 20 Bộ luật Lao động năm 2019, hợp đồng lao động giao kết giữa hai bên đã phát sinh hiệu lực ràng buộc trách nhiệm pháp lý buộc các bên phải thực hiện.

Ngày 05/3/2022, bà Nguyễn Kiều Vân Linh M không còn làm việc tại Công ty TNHH X – Bình Thuận, hai bên có lập Biên bản xác nhận nợ ngày 20/5/2022, nội dung: Công ty TNHH X còn nợ bà Nguyễn Kiều Vân Linh M tính đến ngày 20/5/2022 là 20.192.000 đồng (hai mươi triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng), cụ thể:

- Số dư đầu kỳ tháng 12/2021 chuyển qua: 192.000 đồng;
- Lương tháng 01/2022 chưa thanh toán: 9.615.000 đồng;
- Lương tháng 02/2022 chưa thanh toán: 9.231.000 đồng;
- Lương 03 ngày của tháng 3/2022 chưa thanh toán: 1.154.000 đồng.

Xét thấy, người sử dụng lao động phải có nghĩa vụ trả tiền lương cho người lao động đúng hạn, đầy đủ. Tại Biên bản xác nhận nợ ngày 20/5/2022 và Biên bản hòa giải không thành ngày 07/9/2023, đại diện Công ty TNHH X – Bình Thuận đều xác nhận chưa thanh toán cho bà Nguyễn Kiều Vân Linh M số tiền lương còn nợ 20.192.000 đồng (hai mươi triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng), việc chưa thanh toán tiền lương là vi phạm nguyên tắc trả lương cho người lao động theo quy định tại Điều 94 Bộ luật Lao động năm 2019. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền lương còn nợ 20.192.000 đồng (hai mươi triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng) là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 40, Điều 91, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 262, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 18, Điều 20, Điều 94, Điều 188, khoản 3 Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Kiều Vân L Muội

Buộc Công ty TNHH X – Bình Thuận phải trả cho bà Nguyễn Kiều Vân Linh M số tiền lương còn nợ 20.192.000 đồng (hai mươi triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Công ty TNHH X phải chịu 606.000 đồng (sáu trăm lẻ sáu ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

Bà Nguyễn Kiều Vân Linh M không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/3/2024). Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Thảo Nguyên

